CTCP Tập đoàn Hà Đô (HSX: HDG)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	27,300 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-14.4%	-13.3%	5.8%

ROE 2025: 9.0% | +/- YoY ▲ 4.2%

DT thuần Q4/25: 885 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 172 ▲ 24.1% | YoY ▲ 130 ▲ 17.2%

DT thuần 2025: 2,786 tỷ VNĐ | YoY ▲ 68.0 ▲ 2.5%

LN gộp Q4/25: 608 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 113 ▲ 22.9% | YoY ▲ 56.0 ▲ 10.2%

LN gộp 2025: 1,754 tỷ VNĐ | YoY ▲ 163 ▲ 10.3%

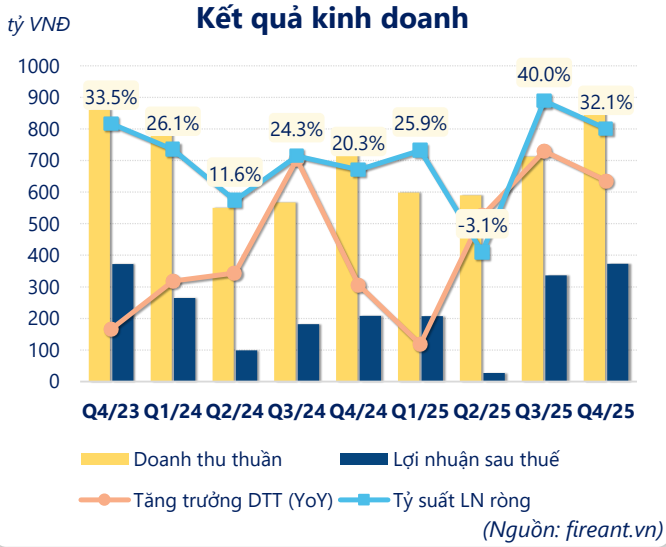
LN thuần Q4/25: 406 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 46.0 ▲ 12.9% | YoY ▲ 126 ▲ 45.2%

LN thuần 2025: 1,060 tỷ VNĐ | YoY ▲ 229 ▲ 27.6%

LN sau thuế Q4/25: 373 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 36.0 ▲ 10.8% | YoY ▲ 165 ▲ 79.5%

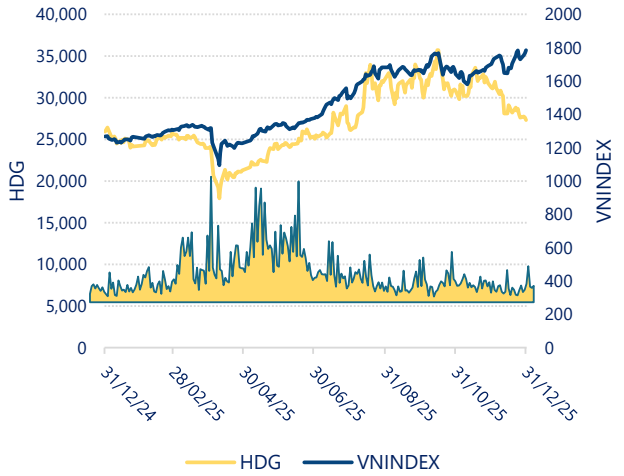
LN sau thuế 2025: 944 tỷ VNĐ | YoY ▲ 497 ▲ 111%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

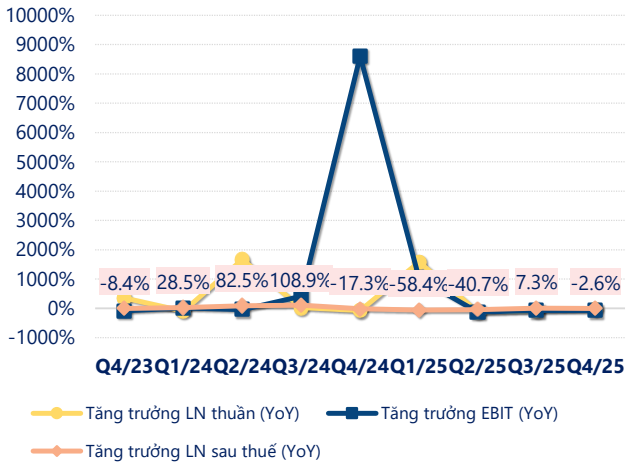
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

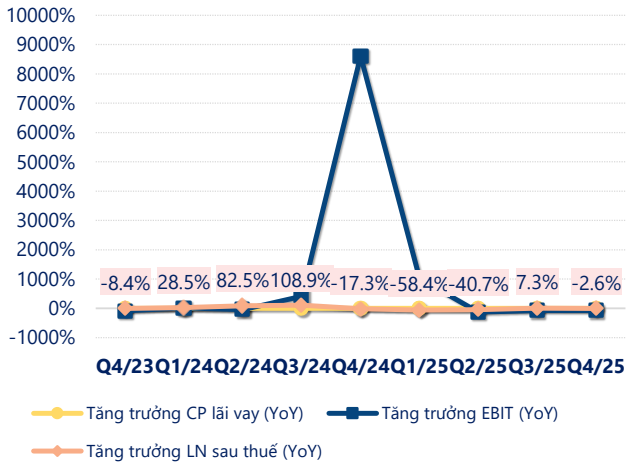
CTCP Tập đoàn Hà Đô (HSX: HDG)

Tăng trưởng lợi nhuận



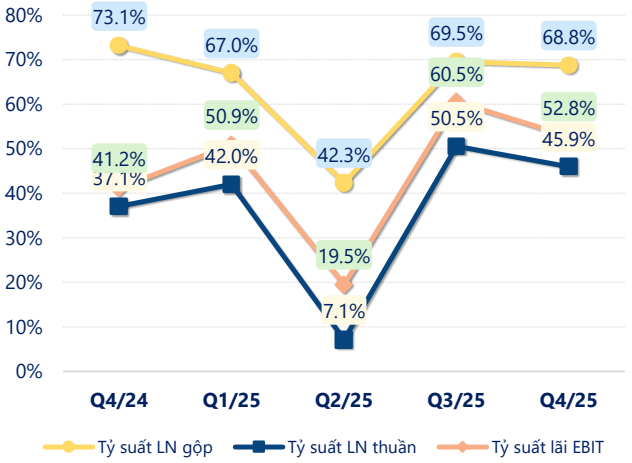
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



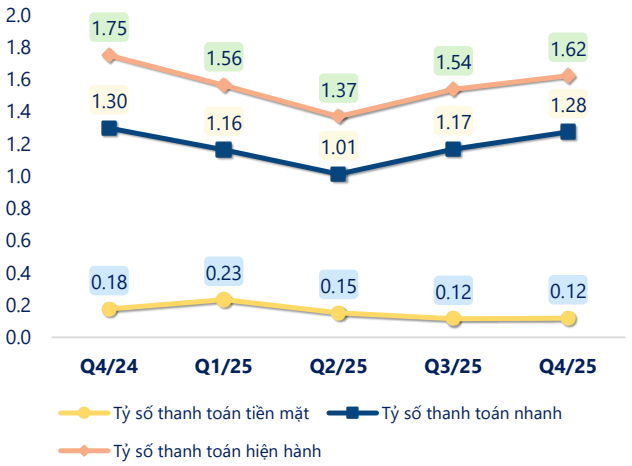
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



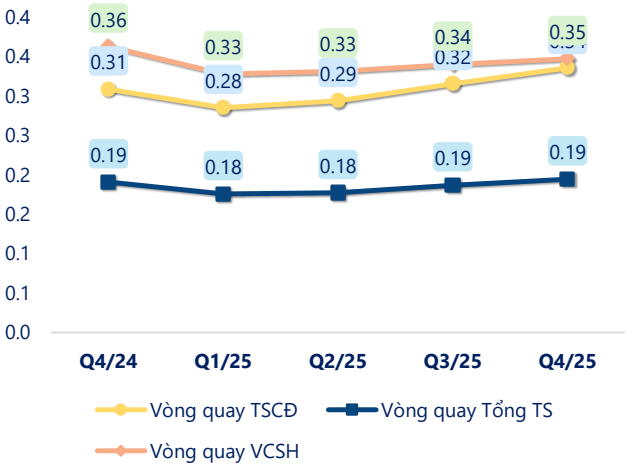
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



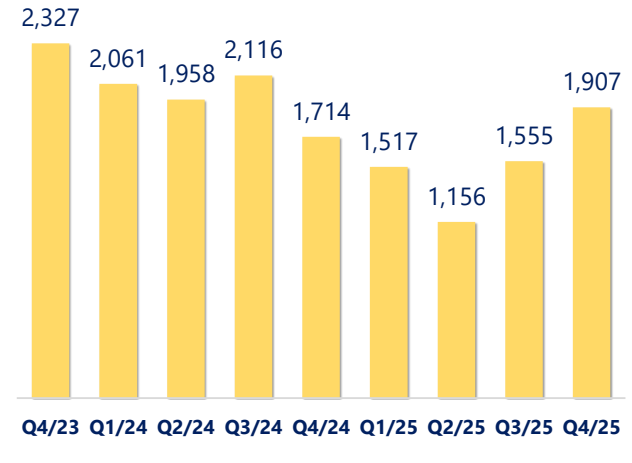
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

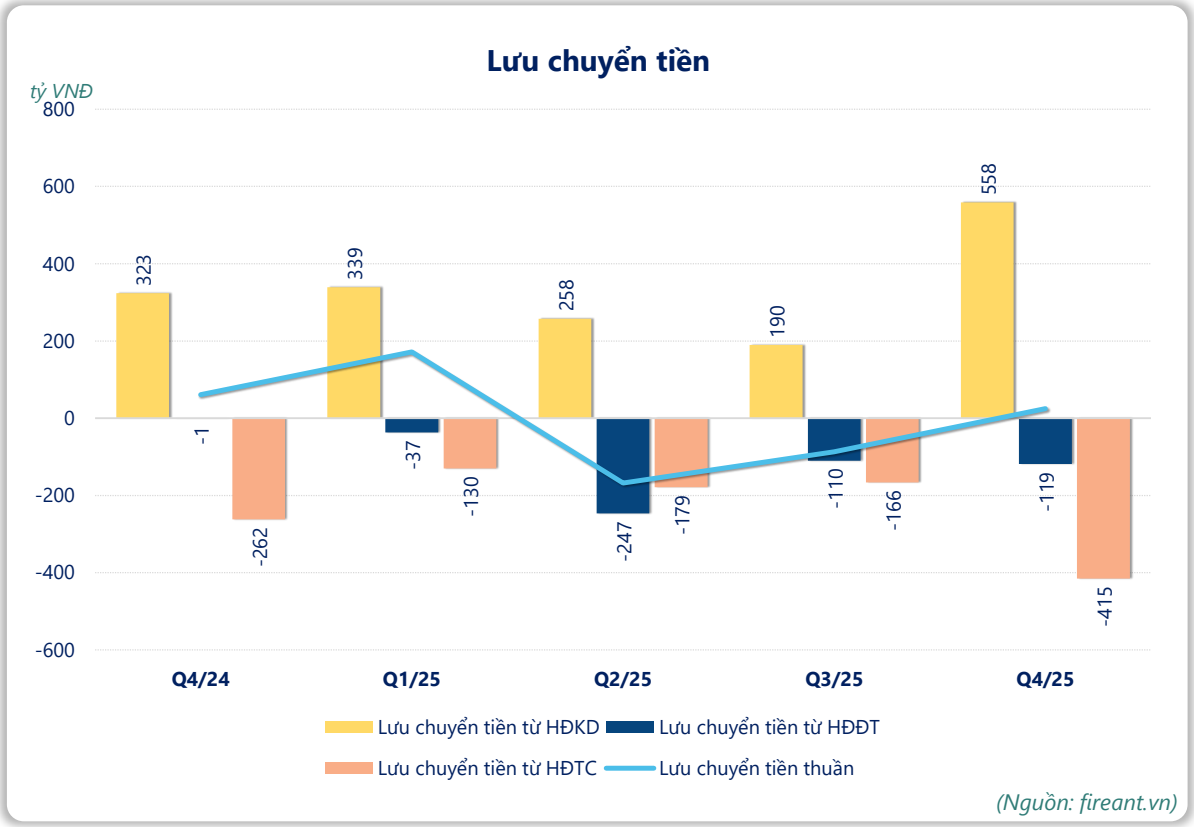


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn Hà Đô (HSX: HDG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**885**	**755**	**17.2%**	**2,786**	**2,718**	**2.5%**
Giá vốn hàng bán	276	203	36.2%	1,031	1,127	-8.5%
Lợi nhuận gộp	608	552	10.2%	1,754	1,591	10.3%
Doanh thu HĐTC	19.4	19.1	1.8%	75.2	60.3	24.8%
Chi phí TC	127	64.1	97.4%	470	370	27.2%
Chi phí lãi vay	69.7	78.3	-11.0%	293	343	-14.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	4.66	1.52	206%	9.70	4.36	122%
Chi phí QLDN	**90.1**	**226**	**-60.1%**	**290**	**446**	**-35.1%**
LN thuần từ HĐKD	406	280	45.2%	1,060	831	27.6%
Lợi nhuận khác	**-9.00**	**-46.9**	**80.8%**	**-34.4**	**-258**	**86.7%**
LN trước thuế	397	233	70.6%	1,026	573	79.0%
Lợi nhuận sau thuế	**373**	**208**	**79.5%**	**944**	**447**	**111%**
LNST của CĐ cty mẹ	**284**	**153**	**85.5%**	**706**	**348**	**103%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)